

TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC NGHĨ ĐẾN VẤN ĐỀ ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY Ở NƯỚC TA

NGUYỄN LONG GIAO^(*)

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về giáo dục luôn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đó là sự kế thừa những tư tưởng tiến bộ của các nhà văn hóa, giáo dục đi trước, là thành quả của sự kết hợp tinh tế giữa tinh hoa văn hoá dân tộc với văn hóa nhân loại, mang đậm hơi thở của cuộc sống. Dễ dàng nhận ra rằng giữa lý luận giáo dục và thực tiễn giáo dục trong tư tưởng giáo dục của Người luôn có sự thống nhất hữu cơ, không tách rời nhau, hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển một nền giáo dục Việt Nam toàn diện, dân chủ, nhân văn, hiện đại, phát huy hết những năng lực sẵn có của con người, tư tưởng ấy còn là kim chỉ nam cho việc thực hiện công cuộc đổi mới giáo dục và chiến lược phát triển con người của Việt Nam giai đoạn hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm giáo dục hết sức sâu sắc và mới mẻ, nó được xem như một hệ thống những yếu tố tương ứng với những phạm trù trong giáo dục học, có liên quan mật thiết với nhau, nhằm chỉ đạo việc nghiên cứu lý luận và cải tạo thực tiễn giáo dục Việt Nam, mà theo các tài liệu hiện có, nó bao

gồm các vấn đề mang tính vĩ mô như: vị trí, vai trò của giáo dục; tính chất giáo dục; mục đích hệ thống giáo dục; nguyên lý, nguyên tắc giáo dục; quản lý giáo dục. Vấn đề mang tính vi mô như: mục đích nhân cách; động cơ học tập; nội dung giáo dục - dạy học; phương pháp giáo dục - dạy học; hình thức tổ chức giáo dục - dạy học. Và những vấn đề liên quan đến điều kiện, môi trường giáo dục, đó là: đội ngũ giáo viên; tập thể học sinh, gia đình và xã hội... Do vậy, để nghiên cứu sâu vào cấu trúc, bản chất, các vấn đề trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, đòi hỏi công sức của nhiều người, phải tiến hành lâu dài. Trong phạm vi hẹp của mình, chúng tôi chỉ đề cập đến một số vấn đề:

Thứ nhất, về mục đích giáo dục: Trong suốt cuộc đời của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn mong muốn cho dân tộc, nhân dân ta có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Chính vì vậy, mục đích trọng tâm và xuyên suốt tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh là tất cả vì con người, cho con người, nhằm xây dựng con người mới - con người xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, do yêu cầu của mỗi thời kỳ cách mạng khác nhau, Người đã đề ra nhiệm vụ giáo dục khác nhau cho phù hợp ở mỗi giai đoạn. Chẳng hạn: trong thời kỳ chuẩn bị thành lập Đảng, mục đích giáo dục của Người là tập trung vào việc triển khai các lớp huấn luyện

^(*) ThS., Hiệu trưởng trường THCS Khánh Bình, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

tại Quảng Châu, Trung Quốc nhằm nâng cao trình độ nhận thức cho cán bộ về con đường cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. Đến giai đoạn toàn quốc kháng chiến và xây dựng nền dân chủ, thì Người kêu gọi sửa đổi giáo dục cho phù hợp với việc đào tạo nhân tài kháng chiến kiến quốc, giáo dục tập trung phục vụ kháng chiến kiến quốc. Bước sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mục đích giáo dục lại gắn liền với tình hình mới, đó là thời kỳ rất cần những con người làm chủ xã hội, làm chủ sản xuất, biết quản lý cơ quan, xí nghiệp, trường học... Và khi đất nước ta đã được độc lập, dân ta đã được tự do, thanh niên đã là người làm chủ đất nước, Người đã chỉ rõ mục đích của việc học đó là: Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, “giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”⁽¹⁾, rất đúng với mục tiêu giáo dục của thế kỷ XXI đó là: “Học để biết, học để làm việc, học để sống với nhau và học để tồn tại”.

Thứ hai, về nội dung giáo dục: Để xây dựng xã hội chủ nghĩa theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn có xã hội chủ nghĩa, phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có người xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa”⁽²⁾, đào tạo con người xã hội chủ nghĩa không có con đường nào khác ngoài giáo dục tri thức khoa học, lý tưởng, đạo đức xã hội chủ nghĩa, nhằm phát triển con người toàn diện trong thời đại mới. Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: nội dung giáo dục phải tổng hợp tri thức nhiều lĩnh vực như văn hóa, chính trị, thể chất, khoa học - kỹ thuật, quân sự, đạo đức cách mạng, lý tưởng cách mạng, xây dựng nếp sống văn hóa... Đồng thời, trang bị, cung cấp kiến thức, phát triển năng lực tư duy, mở mang trí tuệ; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng cho người học, muốn vậy nội dung dạy học phải theo hướng “*dạy thiết thực, chu đáo hơn tham nhiều*”. Ngoài

ra, cần phải học lý luận Mác - Lênin, kết hợp với đấu tranh, giải quyết những công việc hàng ngày, phải luyện tài, rèn đức, mà đặc biệt Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh tới giáo dục đạo đức. Người nói “dạy cũng như học là phải biết chú trọng cả tài và đức”, đức được coi như là “cái gốc” của cây, “nguồn” của sông, nếu không có đức thì người có tài cũng vô dụng. Do đó, theo Người: “Người cách mạng phải có đạo đức, nếu không có đạo đức dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽³⁾. Điều đó có nghĩa là, giáo dục đạo đức phải dành ưu tiên nhiều về nội dung, thời gian, chương trình, kết hợp giáo dục đạo đức với các khoa học khác để hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba là về phương pháp giáo dục: Tuy Chủ tịch Hồ Chí Minh không để lại cho chúng ta một tác phẩm, một hệ thống lý luận về phương pháp giáo dục, nhưng những việc làm thiết thực, những bài viết ngắn gọn, súc tích của Người đã hàm chứa các phương pháp giáo dục mẫu mực. Người lấy nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn làm nguyên tắc cơ bản cho việc xây dựng các phương pháp về giáo dục. Nguyên tắc này được Người sử dụng trong việc giáo dục cán bộ, đảng viên, thanh thiếu niên, công nhân, nông dân, bộ đội, trí thức, học sinh, sinh viên... Nó được coi như “kim chỉ nam” để lồng dẫn nhận thức, hành động và bồi dưỡng tinh thần yêu nước cho tất cả mọi người. Hơn nữa, nguyên tắc này có tính chất quyết định trong việc chuyển hướng giáo dục và trở thành đặc trưng của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa. Người nhấn mạnh: “Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì vô ích, hành mà không học thì hành không trôi chảy”⁽⁴⁾.

Trong giáo dục, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần có phương pháp phù hợp với điều kiện giáo dục và đối tượng giáo dục. Giáo dục phải căn cứ vào “trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.5. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.462, 684.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.9. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.296.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. t.9. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.293.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ*, t.6. tr.50.

ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng”⁽⁵⁾. Cần có phương pháp tổ chức giáo dục sao cho bảo đảm được sự phù hợp giữa điều kiện, hoàn cảnh giáo dục với đối tượng giáo dục. Người viết: “Công nhân, nông dân bận làm ăn, nếu dạy không hợp với người học, với làm ăn, bắt phải đến lớp có bàn, có ghế là không ăn thua. Phải tùy theo hoàn cảnh làm ăn mà tổ chức học mới duy trì được lâu dài, mới có kết quả tốt”⁽⁶⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc kết hợp các hình thức giáo dục, không tuyệt đối hoá bất cứ một hình thức giáo dục nào. Người viết: “Giáo dục dù trong nhà trường có tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”. Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Trong cuộc sống, trong việc làm, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là người đi đầu, chính phương pháp làm gương là một biện pháp hữu hiệu nhất trong việc thống nhất giữa lời nói và việc làm. Người dạy: “Mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa”⁽⁷⁾. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tất cả các phương pháp giáo dục như phương pháp đối thoại, phương pháp học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, phương pháp làm gương, phương pháp kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội... đều nhằm mục đích “nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng”, nâng cao nhận thức, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các phương pháp này vừa mang tính truyền thống, lại vừa hiện đại, vừa hệ thống, khoa học, lại vừa cụ thể, thiết thực, luôn gắn với đời sống và thời đại.

Phải nhìn nhận rằng thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhờ sự nỗ lực của thầy cô giáo, của các em học sinh, của nhân dân, của các cơ quan và chính quyền các cấp, chúng ta đã đạt được những thành tựu về giáo dục hết sức to lớn: “Quy mô giáo dục tiếp tục được phát triển.

Đến năm 2010, tất cả các tỉnh, thành phố đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng, năm 2010 đạt 40% tổng số lao động đang làm việc”⁽⁸⁾ và đang phấn đấu phổ cập trẻ mầm non 5 tuổi; cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang và hiện đại, nhiều tài năng đã được phát triển không chỉ vang danh trong nước mà còn ra cả thế giới. Giáo dục nước nhà đã góp phần làm tốt việc chăm sóc, giáo dục thế hệ trẻ ngay từ tuổi thơ ấu cho đến lúc trưởng thành, nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam về đức, trí, thể, mỹ, kỹ năng, nghề nghiệp. Quy mô giáo dục, đào tạo ngày càng mở rộng, từng bước bảo đảm chất lượng đào tạo nguồn nhân lực (đội ngũ lao động mới), phù hợp với yêu cầu lao động trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế... góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được. Giáo dục và đào tạo hiện nay còn tồn tại không ít hạn chế, bất cập. “Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế; chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội. Chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng số lượng, quy mô với nâng cao chất lượng, giữa dạy chữ và dạy người. Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm; cơ cấu giáo dục không hợp lý giữa các lĩnh vực, ngành nghề đào tạo; chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo còn bất cập. Xu hướng thương mại hóa và sa sút đạo đức trong giáo dục khắc phục còn chậm, hiệu quả thấp, đang trở thành nỗi bức xúc của xã hội”⁽⁹⁾. Nghị quyết Đại hội XI tiếp tục xác định: “Giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5. tr.248.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8. tr.206.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4. tr.150.

⁽⁸⁾ Ban Tuyên giáo Trung ương, 2011, *Tài liệu học tập - Các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (dùng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 88.

⁽⁹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại*

nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam. Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển”. Để giáo dục và đào tạo góp phần quan trọng phát triển nguồn nhân lực, Đại hội XI đề ra quan điểm: “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, trong đó đổi mới cơ chế quản lý giáo dục và đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp. Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục... Đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học”⁽¹⁰⁾.

Để vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục vào thực tiễn được thuận lợi, đòi hỏi cần phải đổi mới đồng thời và đồng bộ trên tất cả các yếu tố cấu thành của hoạt động giáo dục:

Một là, về mục tiêu, cần phải bảo đảm tính toàn diện (đức, trí, thể, mỹ,...), phải đổi mới con người khoa bảng thành con người thực tế; thay nhồi nhét kiến thức hàn lâm thành nâng cao năng lực làm chủ cuộc sống; từ cơ chế độc quyền với từng hoạt động đơn lẻ chuyển sang phục vụ xã hội, cạnh tranh đa dạng với tinh thần hợp tác, thân thiện. Nói cách khác, mục tiêu giáo dục, đào tạo phải được điều chỉnh theo hướng đề cao tính hiệu quả thiết thực. Sản phẩm của giáo dục, đào tạo phải đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay. Giáo dục và đào tạo không chỉ là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, mà điều quan trọng là phải đào tạo ra những con người phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ mà trong đó “dạy người” là

hết sức quan trọng, nó bao hàm cả mục tiêu lẫn nội dung và phương pháp giáo dục. Vì thế, “dạy người” phải trở thành tư tưởng xuyên suốt chỉ đạo mọi hoạt động, mọi lĩnh vực liên quan đến giáo dục và đào tạo, phải trở thành nhiệm vụ của toàn đảng, toàn dân chứ không riêng gì của các nhà giáo hay các bậc cha mẹ. Nói cách khác, phải gắn dạy chữ, dạy nghề với dạy người. Do đó, hệ thống kiến thức giáo dục và đào tạo cần thực hiện theo phương châm cơ bản, hiện đại, thiết thực, bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu thế tiến bộ của thời đại.

Hai là, về nội dung chương trình cần phải phong phú, toàn diện, lấy chất lượng làm cốt để phát triển con người toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ,... Muốn vậy, nội dung phải đảm bảo tính nhân dân, dân tộc, hiện đại, khoa học; tính hệ thống, liên tục của quá trình dạy học, bao gồm hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo, phương pháp hoạt động sáng tạo; đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, tính vững chắc trong dạy học. Do đó, cần phải đổi mới từ phân hóa theo môn học thành tích hợp theo mục tiêu đào tạo; giảm lý thuyết từ chương, tăng cường thực tế; đổi mới mạnh mẽ từ nhà trường khép kín, gò bó sang giáo dục xã hội, mở rộng cửa trường đưa nhà trường thâm nhập vào cuộc sống. Giáo dục và đào tạo không chỉ trang bị cho người học những kiến thức thuần túy về khoa học, kỹ thuật, công nghệ, chuyên môn nghề nghiệp, mà còn cả những kiến thức về văn hóa, những giá trị nhân văn sâu sắc của con người Việt Nam, giáo dục lòng yêu nước, ý chí vươn lên, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu ngay từ khi còn nhỏ, phải giáo dục tinh thần lao động, trách nhiệm công dân, ý thức dân tộc, trang bị cho người học vốn hiểu biết về môi trường sinh thái, về văn hóa pháp luật và văn hóa dân chủ, chuẩn bị cho họ tâm lý, thói quen sống và làm việc theo pháp luật, nhằm tạo ra những con người có nhân cách phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước. Đạo đức là yếu tố cơ bản đem lại sức khỏe tinh thần, tạo môi trường xã hội lành mạnh để phát triển con người, vì vậy giáo dục đạo đức

biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.167, 168.

⁽¹⁰⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.216, 217.

phải là bộ phận thiết yếu trong nội dung giáo dục. Hơn thế nữa, nội dung giáo dục cần khai thác các giá trị truyền thống, bản sắc đặc trưng của con người, dân tộc Việt Nam trong quá trình giảng dạy, truyền bá tri thức cho thế hệ trẻ, cho người lao động chẳng hạn như: tính quật cường bất khuất trong chiến đấu chống ngoại xâm; cần cù, chịu thương chịu khó trong lao động sản xuất; tiết kiệm trong tiêu dùng, giản dị trong lối sống; đoàn kết giúp đỡ nhau trong quan hệ cộng đồng, ham học, coi trọng sự học, “tôn sư trọng đạo”,... Tuy nhiên, đang tồn tại một thực tế đáng buồn là do chịu sự tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc đang có nguy cơ bị mai một, bị lãng quên, nhất là ở tầng lớp thanh niên. Đánh mất bản sắc văn hoá, đánh mất truyền thống đồng nghĩa với việc mất đi tất cả, do vậy, nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống bản sắc đặc trưng, của con người, của dân tộc Việt Nam là nhiệm vụ của tất cả mọi người chúng ta. Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, muốn đạt hiệu quả giáo dục tốt thì phải biết khai thác các giá trị truyền thống một cách tổng hợp, có kế thừa, có cách tân, sao cho mục đích đạt tới là đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, nghĩa là đảm bảo tính truyền thống nhưng phải cách tân, hiện đại. Chẳng hạn, bên cạnh việc giáo dục con người Việt Nam sống có tình, có nghĩa, đùm bọc chở che, giúp đỡ lẫn nhau, thì cũng cần phải giáo dục họ phong cách sống hiện đại, có tác phong công nghiệp, biết lao động cần cù đi đôi với tính toán khoa học trong sản xuất làm ăn, biết sản xuất kinh doanh, buôn bán giỏi, tiết kiệm trong chi tiêu, tránh xa hoa lãng phí,... Như vậy, muốn cho con người có đủ năng lực và phẩm chất cần thiết, thích ứng được với điều kiện hiện nay và cả trong tương lai, thì nội dung giáo dục phải được định hướng đầy đủ theo các mục tiêu: kinh tế, xã hội, kỹ thuật, nhân văn, chính trị và phát triển. những định hướng giá trị cơ bản nhằm xây dựng và hoàn thiện hệ thống giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới, giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên, đưa đất nước

thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung; có tri thức, thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ; có sức khỏe; có văn hóa nghề nghiệp, lao động chăm chỉ, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội, có khả năng sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ vào quá trình lao động sản xuất và quản lý; có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, sống có nghĩa tình, có tinh thần quốc tế chân chính, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng, có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái. Cũng cần quan tâm thêm đến vấn đề gắn nội dung giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp; tri thức hàn lâm với tri thức chuyên môn, tạo ra sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa khoa học, công nghệ và thực tiễn cuộc sống, nhằm phục vụ thiết thực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ba là, về phương pháp, cần sử dụng một cách phổ biến và triệt để các phương pháp giáo dục và đào tạo tiên tiến theo hướng kết hợp hiện đại với truyền thống, nó bao gồm nhiều con đường, cách thức, biện pháp, nhưng phương pháp có hiệu quả cao, phổ biến nhất đó là biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Phương pháp này có tác dụng kích thích tính chủ động tích cực, thúc đẩy sự phát triển trí tuệ và khai thác khả năng sáng tạo của người học, giúp họ hình thành năng lực và phương pháp tư duy khoa học. Phương pháp giáo dục phải thiết thực, lấy tự học làm cốt, học tập suốt đời, đồng thời phải dạy cách học cho người học như Chủ tịch Hồ Chí Minh từ rất sớm đã khẳng định giáo dục phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học, tự giáo dục cho người học, “không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. Phải biết tự động học tập”⁽¹¹⁾. Mặt khác, hiệu quả của giáo dục, đào tạo không chỉ tính bằng lượng kiến thức đã truyền đạt được mà chủ yếu được tính bằng sự phát triển của

năng lực sáng tạo, phương pháp tư duy khoa học, khả năng biến tri thức thành kỹ năng lao động. Đây là nền tảng và phương tiện quan trọng giúp người học đạt hiệu quả cao không chỉ trong hoạt động thực tiễn mà cả quá trình tiếp tục tự đào tạo, cập nhật kiến thức thường xuyên sau này, nếu không muốn tụt hậu. Một cách thức giáo dục khác gần đây được đề cập đến đó là khai thác các giá trị truyền thống gia đình, dòng họ, quê hương trong giáo dục thế hệ trẻ. Truyền thống đó có thể là truyền thống cách mạng, anh hùng bất khuất, là truyền thống học hành, đỗ đạt cao, là truyền thống sản xuất kinh doanh giỏi,... cách thức giáo dục ở đây là khơi dậy ở thế hệ trẻ niềm tự hào chính đáng về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, quê hương, qua đó khuyến khích ý thức học tập, tu dưỡng, rèn luyện, để họ sống, học tập và lao động xứng đáng với truyền thống của gia đình, dòng họ quê hương. Nếu biết cách khơi dậy, phát huy những giá trị truyền thống đó của gia đình, dòng họ và biết cách kích thích vào danh dự, lòng tự trọng cá nhân của các thành viên gia đình, dòng họ, thì sẽ góp phần tạo nên gia đình, những dòng họ điển hình trong từng phương diện học tập, làm ăn, đoàn kết cộng đồng... Sức mạnh của một quốc gia, suy cho cùng bắt nguồn từ sức mạnh của mỗi cá nhân, mỗi đơn vị xã hội gộp lại. Do vậy, có thể nói, trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay, sự gắn kết giáo dục đạo đức với gìn giữ nếp sống văn hóa gia đình truyền thống cần phải được xác định là nhiệm vụ mang tính chiến lược và có ý nghĩa hết sức quan trọng không chỉ đối với công cuộc phát triển đất nước một cách bền vững, mà còn đối với sự nghiệp xây dựng gia đình văn hóa và chiến lược phát triển con người toàn diện⁽¹²⁾.

Bốn là, về tổ chức quản lý, cần động viên người học tự học, tự tu dưỡng, rèn luyện, tự quản dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo. Ngoài ra, cũng cần đổi mới từ quan liêu bao cấp sang cơ chế tự

chủ nhà trường, không ỷ lại vào cấp trên mà phải tạo điều kiện cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên sáng tạo, thực hiện quy chế với ý thức tổ chức kỷ luật cao, đồng thời đề cao tính phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động cá nhân và tập thể, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đoàn kết, dân chủ, bình đẳng, tương trợ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhắc nhở: Là nhà giáo phải có tinh thần đoàn kết, kỷ luật, phát huy dân chủ, đó là mối quan hệ gắn bó giữa thầy với thầy, thầy với trò, cần đoàn kết toàn thể nhà trường thành một khối, phát huy cao độ tinh thần dân chủ xã hội chủ nghĩa, tạo nên sức mạnh, phát huy tính năng động, sáng tạo và đổi mới trong giáo dục. Người nói: “Trong trường cần có dân chủ, đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có vấn đề gì đều thật thà phát biểu, điều gì chưa thông suốt thì hỏi, bàn cho thông suốt, dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải “Cá đối bằng đầu””⁽¹³⁾.

Và trên hết, không thể không kể đến đó là yếu tố người thầy, chất lượng sản phẩm giáo dục, đào tạo phụ thuộc chủ yếu vào chất lượng của đội ngũ nhà giáo. Vì thế, cần phải xây dựng được đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, có trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp, tập trung tâm trí lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Điều đó đòi hỏi, cần có những chính sách tích cực, đối với việc đào tạo, sử dụng đội ngũ nhà giáo. Mà trước tiên là, nâng cao mức sống và điều kiện làm việc cho nhà giáo, bảo đảm cho người thầy có thể lao động hết mình vì sự nghiệp “trồng người”, ngành giáo dục nên có những kiến nghị đối với trung ương xây dựng và điều chỉnh lại hệ thống thang bậc lương hành chính, sự nghiệp, có những chính sách nâng cao thu nhập cho nhà giáo từ hoạt

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.50.

⁽¹²⁾ Vũ Văn Gấu. *Gắn giáo dục đạo đức với giữ gìn nếp sống văn hóa gia đình truyền thống trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí phát triển nhân lực, số 3(24)-2011, TP. Hồ Chí Minh, tr.48.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.456.

động nghề nghiệp chính đáng, phù hợp với yêu cầu xã hội... để họ có thể tự sống bằng chính đồng lương của mình, tạo động lực cho họ chuyên tâm với nghề nghiệp, mà không phải quá bận tâm cho vấn đề mưu sinh. Kế đến là, cần đề cao vị trí cao quý của người thầy, phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo” trong xã hội, nâng cao thang giá trị nghề giáo, sao cho thu hút ngày càng nhiều người tài giỏi muốn làm nghề dạy học, dần tiến tới chuẩn mực chỉ có người tài năng, mới được tuyển chọn làm thầy. Chỉ như thế, mới có thể sản sinh ra lớp lớp người tài giỏi. Thực tiễn cho thấy, số học sinh thi vào sư phạm những năm vừa qua ngày càng thưa dần đi, hàng năm lượng giáo viên nghỉ, bỏ việc chiếm tỷ lệ lớn hơn số giáo viên mới tuyển vào, dẫn đến tình trạng thiếu giáo viên diễn ra ngày càng trầm trọng, một phần là do thu nhập của người giáo viên còn nhiều hạn chế. Chính vì vậy, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, đạo đức, uy tín người thầy sẽ là lực hút cơ bản để thanh niên chọn nghề sư phạm mà lập thân, lập nghiệp, đầu tư thỏa đáng cho người thầy luôn luôn là đầu tư có lợi nhất, bởi lẽ “*đầu tư cho người đàn ông, ta được người chồng tốt; đầu tư cho người phụ nữ, ta được một gia đình tốt; đầu tư cho thầy giáo, ta được một thế hệ tốt*”.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo là nền tảng quan trọng để Đảng và Nhà nước ta hoạch định chiến lược giáo dục Việt Nam trong những năm qua và thời gian tới. Đảng ta luôn xác định “giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”⁽¹⁴⁾. Do đó, phải không ngừng “Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường, phát huy khả năng sáng tạo và độc lập suy nghĩ của học sinh, sinh viên. Coi trọng bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên khát vọng mãnh liệt xây dựng đất nước giàu mạnh, gắn liền lập nghiệp bản thân với tương lai của cộng đồng, của dân tộc, trau dồi cho học sinh, sinh viên bản lĩnh, phẩm chất và lối sống của thế hệ trẻ Việt Nam hiện đại”⁽¹⁵⁾. Tư tưởng của Người về giáo dục, không chỉ là cơ sở lý luận cho việc xác định các chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển con người của Đảng ta, mà còn là những bài học, những kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành giáo dục nói chung.



⁽¹⁴⁾ ĐCSVN. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 94, 95.